

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)*  
*(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)*

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 04/03/2025 / As at 04 Mar 2025

1 **Tên Công ty Quản lý Quỹ:** Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt  
*Fund Management Company: Bao Viet Fund Management Limited Company*

2 **Tên Ngân hàng Giám sát:** Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam  
*Supervising bank: Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam*

3 **Tên Quỹ ETF:** QUỸ ETF BVFVN DIAMOND  
*Fund name: BVFVN DIAMOND ETF*

4 **Mã chứng khoán:** FUEBFVND  
*Code: FUEBFVND*

5 **Ngày lập báo cáo:** 05/03/2025  
*Reporting date: 05 Mar 2025*

*Đơn vị tính/ Currency: VND*

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 04/03/2025	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 03/03/2025
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		52.913.017.699	52.499.094.293
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		1.392.447.834	1.381.555.112
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		13.924,47	13.815,55

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát**  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*

  
*Nguyễn Thị Loan*  
 Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ**  
*Authorised Representative of Fund Management Company*

  
*Nguyễn Phương Anh*  
 PHÓ GIÁM ĐỐC HOẠT ĐỘNG  
 Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt